TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày 31-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Duyên
2. Bà Nguyễn Thị Như Trang

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Khánh Ly – Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/TL-HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Phúc N**, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 229, phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Số căn cước công dân: 042077000077; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Hồ Văn Â sinh năm 1946 và bà Trần Thị H sinh năm 1949; có vợ là Phan Thị H sinh năm 1977; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42 ngày 06/3/2017 của cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa

* Người bị hại: Chị Vũ Thị T, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1989 (chị T bị tổn hại về sức khỏe 82%, hiện vẫn chưa làm việc được với các cơ quan tiến

hành tố tụng).

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Anh Trần Đình T, sinh năm 1982 (Chồng chị T).

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Ông Vũ Ngọc R, sinh năm 1961 (Bố đẻ chị T).

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966 (Mẹ đẻ chị T).

Đều ĐKHKTT tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Ông Rvà bà H có đơn ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng tại Tòa án. Anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại: Bà Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình (Có mặt)

* Những người làm chứng:

- Anh Võ Cao T, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Nơi ĐKHKTT: Đường L, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Phố T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

- Anh Trương Thanh T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khu H, thị trấn T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 01/9/2016, Hồ Phúc N sinh năm 1977 đăng ký hộ khẩu thường trú tại, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay tại phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội *(có giấy phép lái xe hạng B1)* điều khiển xe ô tô con 05 chỗ ngồi, màu sơn ghi vàng biển kiểm soát 30U-xxxx đi theo hướng từ huyện Tiền Hải đi thành phố Thái Bình theo đường tránh thị trấn Thanh Nê. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau với đường 457 thuộc địa phận khu Quang Trung, thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương thì N phát hiện

Vũ Thị T sinh năm 1989 trú tại Thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17H9-yyyy đi trên đường 457 hướng thị trấn Thanh Nê đi xã Bình Minh đã đi cắt qua đường. N không giảm tốc độ, khi xe mô tô của chị T đã đi qua tâm ngã tư sang đến chiều đường bên phải theo hướng đi thành phố Thái Bình thì N mới rà phanh, giảm tốc độ. Nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu bên phải xe ô tô 30U-xxxx do N điều khiển đã đâm vào phần đuôi bên phải xe mô tô biển kiểm soát 17H9-yyyy do chị T điều khiển. Xe mô tô và chị T bị ngã, đổ xuống đường rê trượt về phía trước hướng đi xã Bình Minh, N cùng người dân đưa chị T vào bệnh viện đa khoa huyện Kiến Xương cấp cứu. Sau đó chị T được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình rồi Bệnh viện Việt Đức Hà Nội chữa trị. Hiện nay chị T tiếp tục được điều trị tại gia đình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/16/TgT ngày 28/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1989 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 82%.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/9/2016 xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư sông cầu T1, giao cắt với đường 457 và đường tránh thị trấn Thanh Nê (đường đang thi công). Đường tránh thị trấn Thanh Nê rộng 19m. Đường có 2 chiều xe chạy riêng biệt được phân cách bởi dải phân cách cứng có chiều rộng 2m90. Phần đường bên phải hướng Tiền Hải đi thành phố Thái Bình có hai làn xe chạy riêng biệt bởi vạch sơn trắng đứt quãng, mỗi bên có chiều rộng 3m60. Điều kiện thời tiết là trời nắng, hiện trường còn để lại như sau: Trên đường 457 hướng ngã tư thị trấn Thanh Nê đi xã Bình Minh để lại 03 vết cày xước mặt đường và 01 vết máu khô; Vết 1 dài 6m33 x 1cm, đầu vết 1 đo vào mép đường phải hướng thị trấn Thanh Nê đi xã Bình Minh là 4m15, cuối vết 1 đo ra mép đường phải là 5m20, đầu vết 1 cách đầu vết 2 là 16 cm. Vết 2 dài 05m x 1cm, đầu vết 2 đo vào mép đường phải là 4m33 cuối vết 2 đo vào mép đường phải là 5m22. Đầu vết 2 đến đầu vết 3 là 1m25. Vết 3 dài 4m70 x 0,5cm đầu vết 3 đo ra mép đường phải là 4m65 cuối vết 3 đo vào mép đường phải là 5m80, cách đầu vết 1 là 6m60 là 01 vêt máu đo 16cm x 10cm cách mép đường phải 6m25. Cách đầu vết (1) 7m70 là mép thành cầu bên phải hướng Tiền Hải đi thị trấn Thanh Nê được tính là vật chuẩn. Đo từ đầu vết cà xước (1) về hướng Tiền Hải đến biển chỉ dẫn 423 là 23m90, đến biển báo nguy hiểm

207A là 63m50. Đo từ đầu vết cà xước (1) về hướng thị trấn Thanh Nê đến biển chỉ dẫn 423 là 33m, đến biển báo nguy hiểm 208 là 82m.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/01/2017 tại ngã tư đường tránh thuộc địa phận khu Quang Trung thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thể hiện: Đo độ mở cua của 04 điểm của ngã tư đường tránh thị trấn Thanh Nê giao với đường 457 chiếu theo đường thẳng, tìm ra 04 điểm giao nhau, đo từ các điểm giao nhau, ra điểm T là điểm giao nhau giữa các đường chéo của 4 điểm. Điểm T nằm trong khu vực vạch sơn trắng giữa trung tâm ngã tư sông cầu T1 của đường tránh thị trấn Thanh Nê giao nhau với đường 457. Theo Hồ Phúc N bổ sung điểm A là vị trí xe ô tô va chạm với xe mô tô. Điểm B là điểm xe ô tô sau khi va chạm dừng lại. Điểm C là vị trí xe mô tô đổ, đầu quay hướng xã Bình Minh, đuôi xe quay hướng thị trấn Thanh Nê. Điểm D là điểm chị T nằm. Đo từ điểm A tới điểm T về hướng thị trấn thanh Nê là 4m20, Đo từ điểm A tới đầu vạch sơn trắng dành cho người đi bộ trên đường tránh thị trấn Thanh Nê về hướng Tiền Hải là 18m20.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Công an huyện Kiến Xương lập vào ngày 09/01/2017 thể hiện: Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 30U-xxxx, xe nhãn hiệu Ford, sơn xe màu ghi vàng. Dấu vết bên phải xe: Tại mặt kính đèn pha, đèn xi nhan có dấu vết trượt xước nhựa hướng từ trái sang phải từ trước ra sau, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh, trắng đục vết đo (28x7)cm, tâm vết cách đất 80cm. Tương ứng với vết này xuống dưới tại mặt trên, mặt trước ba đờ sốc có dấu vết trượt xước sơn hướng từ trái qua phải, từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen, toàn bộ vết đo (30x9)cm, tâm vết cách đất 71cm. Tại vị trí ba đờ sốc xung quanh đèn gầm bên phải có dấu vết trượt xước sơn nhựa hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen, toàn bộ vết đo (40x23)cm, tâm vết cách mặt đất 47cm. Tương ứng vết này xuống dưới tại vị trí cách thành xe bên phải 36cm, cách mặt đất 40cm, mặt dưới ba đờ sốc có dấu vết rách nhựa mới vết đo dài 18cm. Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 17N9-yyyy, xe dán nhãn hiệu Honda, xe sơn màu xanh. Đầu ngoài tay phanh trước, vị trí định vị có dấu vết gãy mới kim loại.Dấu vết bên phải xe. Phần nhựa cổ gương có dấu vết trượt xước nhựa có hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Đầu ngoài tay nắm lái, vị trí định vị tay phanh có dấu vết trượt xước sơn nhựa hướng từ trước về sau từ trên xuống

dưới. Đầu ngoài cần giậm phanh giá để chân trước giá để chân sau có dấu vết trượt xước kim loại, cao su hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng. Cạnh bên phải đai sát yên có dấu vết trượt cao su hướng từ trên xuống dưới vết đo (24x1)cm. Phần nhựa ốp sườn xe bên phải bị bật hở khỏi ốc định vị. Mặt ngoài, mặt dưới ống giảm thanh có dấu vết trượt xước kim loại hướng từ trước về sau từ trên xuống dưới vết đo (7x2)cm. Vị trí gần cuối bên phải ống giảm thanh có dấu vết quệt sạch bụi bề mặt bám dính tạp chất màu ghi, vết đo (10,5x8)cm. Đèn xi nhan bên phải phần sau bị vỡ mất mới phần nhựa, tại vị trí mặt dưới ốp nhựa dưới đèn xi nhan có dấu vết quệt sạch bụi trượt xước sơn nhựa hướng từ trước về sau từ phải sang trái, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng vết đo (13x4)cm, tâm vết cách đất 64cm. Biển số xe và chắn bùn sau bị đẩy cong biến dạng nhựa, kim loại hướng từ sau về trước, từ phải sang trái. Tại vị trí ốp nhựa mặt biển số xe mặt bên phải có dấu vết trượt xước nhựa bề mặt bám dính tạp chất màu đen hướng từ sau về trước vết đo (6,5x2,5)cm.Tại vị trí má lốp sau bên phải, cách chân van 18cm theo hướng ngược chiều kim đồng hồ có dấu vết trượt cao su, hướng từ tâm ra ngoài vết đo (34x4)cm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập ngày 16/01/2017 thể hiện: Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 30U-xxxx, xe nhãn hiệu Foroescape, kích thước xe 4470x1825x1770, xe có 02 gương chiếu hậu, bốn bánh căng hơi bình thường, đầu dưới ba đờ sốc cách đất 30cm. Dấu vết trên xe: Tại mặt trước dưới cạnh ngoài bên phải ba đờ sốc có dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa hướng từ trước về sau, trái qua phải, bề mặt bám dính chất màu đen vết đo (35x35)cm, tâm vết cách đất 40cm. Tương ứng vết (1) lên trên tại ốp nhựa đầu xe rải rác các vết trượt xước sơn nhựa hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, vết đo (45x20)cm, tâm vết cách đất 65cm. Tại mặt ngoài kính nhựa đèn pha, đèn xi nhan rải rác nhiều dấu vết trượt miết nhựa, dính tạp chất màu xanh vết đo (27x7)cm, tâm vết cách đất 82cm, vị trí vết màu xanh cách đất 84cm. Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 17N9-yyyy, xe dán nhãn hiệu Honda wave, xe sơn màu xanh.Hiện tại xe có 02 gương chiếu hậu, 02 bánh trước, sau hết hơi. Dấu vết trên xe: Biển kiểm soát bị đẩy cong hướng từ sau về trước, từ phải sang trái, nứt vỡ nhựa bảo vệ biển kiểm soát. Tại mặt ngoài góc phía dưới bên phải biển kiểm soát có dấu vết trượt miết nhựa hướng từ trên xuống dưới, trái qua phải, bề mặt bám dính tạp chất màu đen, vết đo (6x2)cm, toàn bộ vết, tâm cách đất 55cm. Chắn bùn

phía sau đuôi xe bị đẩy cong vặn biến dạng nhựa hướng từ sau về trước, phải sang trái. Vỡ kính nhựa đèn xi nhan phía sau bên phải, phần nhựa đuôi xe bị bật hở, tại cạnh ngoài ốp nhựa đuôi xe bên phải có dấu vết trượt xước sơn hướng từ trước về sau, vết đo (6x0,5)cm, tâm vết cách đất 72cm. Tại mặt ngoài má lốp và mặt lăn tiếp giáp bên phải bánh sau, tương ứng với hàng chữ Taiwan staadard có dấu vết trượt xước cao su hướng từ ngoài vào tâm, vết đo (30x4)cm. Tại đầu trước chắn bùn trước bên phải có dấu vết trượt xước kim loại, sơn, nhựa bám dính bột đá. Đầu ngoài tay phanh, tay nắm lái, mặt trước cần gương, mặt sau gáo gương, bàn giậm phanh, đầu ngoài giá để chân trước, giá để chân sau, mặt ngoài ống xả, mặt ngoài đai xách yên có các dấu vết trượt xước sơn, nhựa, cao su, kim loại bám dính bột đá. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có dấu vết trượt xước sơn nhựa.

Tại bản cáo trạng số 31/KSĐT ngày 31/5/2017 của VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Hồ Phúc N về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Phúc N về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Phúc N từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại với tổng số tiền là 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu thêm bất cứ khoản bồi thường nào khác.

Anh Trần Đình T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nội dung đơn thể hiện: Người bị hại chị Vũ Thị T đang có chiều hướng tiến triển tốt lên, gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự nên anh đại diện cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Anh T cũng đã nhận được giấy triệu tập tham gia phiên tòa của Tòa án nhưng do điều kiện công tác nên anh

không tham gia phiên tòa được và anh viết đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, cam kết sẽ chấp hành mọi quyết định của Toà.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại Vũ Thị T tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hôi đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình trự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Phúc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái bình đã truy tố đối với bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo N khai: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 01/9/2016, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tránh thị trấn Thanh Nê với đường 457, N điều khiển xe ô tô biển số 30U-xxxx đi trên đường tránh thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương khi đi đến ngã tư không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ nên đã gây tai nạn cho người đi xe mô tô là chị Vũ Thị T. Hậu quả chị T bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 82%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do đội cảnh sát giao thông Công an huyện Kiến Xương lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/9/2016. (Bút lục từ số 21 đến số 22).

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/01/2017. (Bút lục từ số 23 đến số 28).

- Sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 16/01/2017 tại ngã tư đường tránh thuộc địa phận khu Quang Trung thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 29- 30).

- Sơ đồ hiện trường do đội cảnh sát giao thông Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 01/9/2016 tại ngã tư đường tránh thuộc địa phận khu Quang Trung thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 31- 32).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 01/9/2016 (Bút lục số 43 - 46).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 16/01/2017 (Bút lục số 47 - 48).

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/16/TgT ngày 28/11/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình. (Bút lục số 38 - 39).

- Lời khai người làm chứng là anh Võ Cao T, sinh năm 1977 trú tại số nhà 290 đường L, phường K, quận T, thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1987 trú tại số nhà 28 ngõ 29 phố T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội (Bút lục từ số 50 đến số 66).

Xét thấy các chứng cứ nêu trên được cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định là phù hợp, khách quan. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ nêu trên về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 01/9/2016, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tránh thị trấn Thanh Nê với đường 457, Hồ Phúc N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30U-xxxx đi trên đường tránh thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương khi đi đến ngã tư không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ nên đã gây tai nạn cho người đi xe mô tô là chị Vũ Thị T. Hậu quả chị T bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 82%

Hành vi của Hồ Phúc N đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2015: Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện giao thông phải quan sát, giảm tốc độ

và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường; vi phạm khoản 1 Điều 5 thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải : Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) trong trường hợp có biển cảnh báo nguy hiểm và gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe của người khác.

Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Hồ Phúc N phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Phúc N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của chị Vũ Thị T được pháp luật bảo vệ. Khi tham gia giao thông bị cáo đã không chấp hành các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đã gây nên tai nạn nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo đồng thời cũng để phòng ngừa và răn đe tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Hồ Phúc N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo ông Hồ Văn Â là người có công với

Cách mạng được tặng thưởng Huân Chương Kháng Chiến hạng nhì và Huân Chương Chiến Sĩ Giải Phóng hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 cuả Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ Luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 có quy định nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Nên bị cáo N được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 là "Người phạm tội là con của người có công với Cách mạng". Mặt khác xét nhân thân bị cáo, bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, ngoài hành vi phạm tội lần này không có hành vi phạm tội nào khác. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hơn nữa sức khỏe của người bị hại Vũ Thị T đang trong quá trình hồi phục và có tiến triển tốt lên. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo Hồ Phúc N và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường gia đình người bị hại Vũ Thị T với tổng số tiền 300.000.000(Ba trăm triệu) đồng. Đại diện gia đình người bị hại Vũ Thị T đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Xét thấy việc thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

* Về vật chứng của vụ án: Xét thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hồ Phúc N 01 xe ô tô biển kiểm soát 30U-xxxx vì xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và trả lại anh Trần Quang V 01 xe mô tô biển số 17H9-yyyy vì xác định đây là tài sản hợp pháp của anh V là có căn cứ, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Phúc N phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hồ Phúc N 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/7/2017.

Giao bị cáo Hồ Phúc N cho Ủy ban nhân nhân phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584, Điều 585, Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận việc bị cáo và gia đình bị cáo Hồ Phúc N đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại Vũ Thị T với tổng số tiền 300.000.000(Ba trăm triệu)đồng (Đã bồi thường xong).

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2004: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình trả lại cho bị cáo Hồ Phúc N 01 xe ô tô biển kiểm soát 30U-xxxx và trả lại anh Trần Quang V 01 xe mô tô biển số 17H9-yyyy.

5. Án phí: Áp dụng Điều 98; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hồ Phúc N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Phúc N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/7/2017.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Vũ Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương.
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương.
- Bị cáo.
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Nhi